TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 75/2023/QĐST-HNGĐ	*TP. T, ngày 02 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 127/2023/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn X, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Số 101B, đường B, ấp L, phường N, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Bà Trần Thị Mỹ H, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Số 101B, đường B, ấp L, phường N, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, Điều 57 và Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn X với bà Trần Thị Mỹ H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1) Về hôn nhân: Ông Nguyễn X và bà Trần Thị Mỹ H thống nhất thuận tình ly hôn.

2) Về con chung: Ông Nguyễn X và bà Trần Thị Mỹ H thỏa thuận thống nhất giao con chung tên Nguyễn Xuân Tâm A, sinh ngày 30/9/2015 cho bà Trần Thị Mỹ H trực tiếp nuôi dưỡng và theo nguyện vọng của con chung cháu Nguyễn Xuân Tâm A.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Toà án giải thích cho bà Trần Thị Mỹ H biết

về việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật, nhưng bà bà Trần Thị Mỹ H không yêu cầu nên Toà án không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3) Về tài sản chung: Ông Nguyễn X và bà Trần Thị Mỹ H thống nhất khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4) Về nợ chung: Ông Nguyễn X và bà Trần Thị Mỹ H thống nhất khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5) Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng. Ông Nguyễn X phải chịu 75.000 đồng, bà Trần Thị Mỹ H phải chịu 75.000 đồng. Ông Nguyễn X tự nguyện nộp thay cho bà Trần Thị Mỹ H, nên ông Nguyễn X phải chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0015467, ngày 25/5/2023 do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T thu, ông Nguyễn X được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn dư theo biên lai thu tiền trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND thành phố T;
- Chi cục THADS Tp. T;
- UBND xã (phường) nơi ĐKKH;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Bích Lộc